

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang về kết quả hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh và các công tác khác năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. Đặc điểm tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

1. Đặc điểm tình hình hoạt động của HĐQT năm 2024.

Là Doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, với phần vốn nhà nước chiếm tỷ lệ 51%, thực hiện chức năng quản lý điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với truyền thống đoàn kết, quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. HĐQT đã tổ chức điều hành, quản lý Công ty hoàn thành tất cả các chỉ tiêu mà Đại hội giao, được thể hiện ở các mặt như sau:

a) Về chức năng nhiệm vụ quản trị chung theo Điều lệ.

- HĐQT đã bám sát vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế quá trình SXKD trong năm để chỉ đạo các mặt hoạt động SXKD và các công tác khác của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đề ra. Trong quá trình quản lý điều hành HĐQT luôn luôn duy trì cuộc họp hằng tháng với sự tham gia mở rộng của các thành viên trong Ban giám đốc, Ban kiểm soát và Trưởng các phòng ban, đoàn thể trong Công ty. Vì vậy các ý kiến, kiến nghị được giải quyết và phúc đáp kịp thời theo thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sự chỉ đạo của Ban giám đốc và tổ chức thực hiện của các phòng ban, đoàn thể.

- HĐQT đã biểu quyết thống nhất các nội dung theo chức năng quản lý chung trên cơ sở đánh giá, phân tích các kiến nghị, đề xuất của Ban giám đốc xuất phát từ việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết đó là:

+ Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (*Được xây dựng trên các tiêu chí cụ thể tại thời điểm đầu năm 2025 khi giá bán nước sạch tại thành phố Bắc Giang và các khu vực lân cận đã được phê duyệt*).

+ Kiểm tra thông qua các Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và báo cáo năm. Theo đề xuất của Ban giám đốc đã có ý kiến đánh giá nhận xét của Kiểm toán độc lập.

+ Công bố các thông tin theo quy định của UBCK Nhà nước và các quy định của pháp luật cũng như Điều lệ hoạt động và sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Ban hành bổ sung các quy định quản trị nội bộ, hằng tháng Chủ tịch HĐQT đều ra thông báo kết luận cuộc họp giao ban được triển khai tới CBCNV biết để tổ chức thực hiện.

+ Quyết định phê duyệt dự toán và kết quả đấu thầu các gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư phục vụ việc SXKD trong năm theo thẩm quyền trên cơ sở đề xuất của Ban giám đốc.

+ Năm 2024 có sự chuyển giao Cổ phần của cổ đông lớn (*Chiếm 24,99% CP BGW*). Theo đề nghị của cổ đông, căn cứ vào quy định của Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện các quy trình bãi miễn và bầu thành viên HĐQT-BKS nhiệm kỳ 2021-2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua.

+ Quyết định đầu tư các hạng mục công trình theo kế hoạch đã đề ra.

b) Công tác giám sát với Ban điều hành.

- HĐQT thực hiện nghiêm túc đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và toàn bộ các phòng ban, bộ phận trong Công ty.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác đảm bảo sự hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại Công ty.

- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban giám đốc và các phòng ban, bộ phận.

c) Công tác quản lý đầu tư.

- HĐQT quyết định phê duyệt các hạng mục đầu tư tại khu sản xuất và phát triển mở rộng mạng lưới đường ống, phát triển khách hàng tại các khu vực mà Công ty có khả năng kinh doanh nước sạch. Trên cơ sở phân tích, biểu quyết của các thành viên HĐQT theo sự đề xuất của Ban giám đốc phục vụ việc SXKD thực hiện NQ của Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm và các công việc phát sinh khác theo thực tiễn.

d) Công tác quản lý tài chính.

- Hoạt động quản lý tài chính luôn được HĐQT chú trọng đảm bảo nguyên tắc minh bạch, công khai đúng theo các quy định của pháp luật, lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Việc quản lý công tác tài chính được đánh giá trên cơ sở kiểm soát thường xuyên của Ban kiểm soát Công ty và các ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập trên cơ sở Báo cáo soát xét giữa năm và Báo cáo kiểm toán năm tài chính.

e) Công tác chỉ đạo Ban kiểm soát.

- HĐQT luôn luôn chỉ đạo, tạo điều kiện để Ban kiểm soát kiểm tra các hoạt động: Tổ chức SXKD, công tác tài chính, công tác cán bộ, việc thực hiện các chế độ tiền công, tiền lương với người lao động, phân chia lợi nhuận với các cổ đông...đảm bảo nguyên tắc độc lập, công khai minh bạch theo các quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan khác.

f) Công tác quan hệ với cổ đông.

- HĐQT thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật liên quan tới các cổ đông.

- Quy chế công bố thông tin được thực hiện nghiêm túc theo quy định của UBCK Nhà nước, phù hợp với đặc thù của Công ty là Công ty đại chúng quy mô lớn.

- Cung cấp thông tin trên trang Web đầy đủ, các cổ đông được bình đẳng về tiếp cận thông tin của Doanh nghiệp.

- Tất cả các quyền lợi của cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đều được nghiêm túc thực hiện.

- Đặc biệt với UBND tỉnh với 2 vai là Đại diện Chủ sở hữu theo pháp luật và là cổ đông lớn chiếm 51% CP. Luôn được HĐQT thực hiện nghiêm túc từ việc xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm, các Dự án đầu tư, việc SXKD nước sạch trên địa bàn, phân bổ lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn, quản lý tài chính, bãi miễn, bầu thành viên HĐQT-BKS nhiệm kỳ v.v... cũng như việc thực hiện phân chia cổ tức cho các cổ đông, nghĩa vụ trách nhiệm với người lao động.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

a) Đánh giá chung.

- Trên cơ sở kế hoạch của năm 2024 đề ra được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực tế triển khai thực hiện, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm qua là đúng thẩm quyền, đi vào thực chất và đạt hiệu quả cao. HĐQT đã xây dựng được một tập thể đoàn kết, từng cá nhân làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cần trọng. Trong quan hệ với bộ máy điều hành và các tổ chức Đoàn thể chính trị - xã hội, HĐQT luôn tạo điều kiện và thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của mình.

- Trong quá trình quản lý Công ty HĐQT đã cùng Đảng ủy, Ban giám đốc và các đoàn thể xây dựng được một tập thể đoàn kết, công khai, minh bạch trong SXKD và các công tác khác đặc biệt là việc phân phối lợi nhuận. Tạo nên niềm tin, sự đồng thuận của toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động và các cổ đông, các tập thể, cá nhân làm việc với tinh thần, thái độ trách nhiệm cao, cần trọng trong mọi công việc được giao.

b) Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Năm 2024 là năm mà hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp rất khó khăn, tình hình thế giới và khu vực do nhiều thay đổi phần nào tác

động trực tiếp đến SXKD như xung đột vũ trang tại các khu vực trên thế giới, HĐQT Công ty đã cùng Ban giám đốc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, chỉ đạo quyết liệt, phân đầu thực hiện tốt các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Kết quả: các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên cơ bản vượt so với kế hoạch, đảm bảo quyền lợi cho CBCNV và các cổ đông Công ty. Được cụ thể hóa bằng các chỉ tiêu đó là:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	So với KH mà ĐH đề ra (%)	So với năm 2023 (%)
1	Tổng doanh thu.	Tỷ đồng	182,23	101,24	103,78
2	Sản lượng nước thương phẩm:				
	+ Thành phố Bắc Giang.	Tr.m ³	16,120	99,77	104,36
	+ XN Lục Nam.	Nghìn m ³	734	109,88	118,06
3	Lợi nhuận:				
	+ Trước thuế.	Tỷ đồng	14,89	106,36	97,25
	+ Sau thuế.	Tỷ đồng	11,48	102,50	97,99
4	Lợi nhuận/1 cổ phiếu.	Đồng	570	102,70	104,01
5	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến.	%	5,7	Tăng 2,7	Tăng 4,01
6	Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch.				
	- Thành phố Bắc Giang:				
	+ Thất thoát công nghệ.	%	1,2	Giảm 0,7	Giảm 0,7
	+ Thất thoát mạng.	%	10,55	Tăng 0,35	Tăng 0,18
	- XN Lục Nam:				
	+ Thất thoát công nghệ.	%	3,94	Tăng 0,94	Tăng 1,27
	+ Thất thoát mạng.	%	11,73	Giảm 0,27	Tăng 0,43
7	Phát triển khách hàng:				
	+ Thành phố Bắc Giang.	KH	2.498	124,90	97,77
	+ XN Lục Nam.	KH	1.643	205,38	555,07

c) Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc.

- Năm 2024 mặc dù tình hình SXKD có những khó khăn nhất định nhưng Ban giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Hội đồng quản trị, chủ động xây dựng kế hoạch SXKD một cách linh hoạt, thực tế và tổ chức thực hiện đạt một số kết quả cụ thể trên các mặt:

+ Hoạt động SXKD ổn định, đảm bảo nguyên tắc hài hoà lợi ích giữa Nhà nước - Doanh nghiệp - Khách hàng - Các cổ đông đảm bảo 3 nhiệm vụ chính: Sản xuất nước sạch; kinh doanh nước sạch; công tác đầu tư một cách hiệu quả

+ Các chỉ tiêu hoàn thành vượt kế hoạch Đại hội đề ra, vốn doanh nghiệp được bảo toàn và phát triển.

+ Thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động được tăng trưởng và cải thiện.

+ Đặc biệt nhiệm vụ SXKD nước sạch là mặt hàng kinh doanh chính của Công ty được duy trì đảm bảo sản xuất nước sạch đáp ứng 03 tiêu chí an toàn, dịch vụ khách hàng đã có nhiều đổi mới tạo điều kiện thuận lợi đáp ứng niềm tin của khách hàng. Việc mua nước sạch của DNP-BG được phối hợp chặt chẽ trên tinh thần tạo điều kiện tối đa cả 2 bên cùng có lợi, thực hiện nghiêm hợp đồng đã ký kết.

+ Các nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động, cổ đông được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời. Trong năm không có vi phạm phải kiểm điểm theo các quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

+ Một số mục tiêu cụ thể đã cơ bản đạt được theo kế hoạch như: Hoàn thiện các thủ tục pháp lý để lập Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Văn phòng Công ty, điều chỉnh giá bán nước sạch v.v.....

d) Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.

- Cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan khác. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ chung.

- Là cầu nối giữa HĐQT, BGĐ và các cổ đông trong việc thực hiện hài hòa các lợi ích và quyền lợi. Phát huy được sự độc lập tự chủ trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

3. Một số tồn tại hạn chế.

- Bên cạnh những kết quả nổi bật trong quản lý điều hành Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đem lại sự ổn định, phát triển của doanh nghiệp cũng như các quyền lợi của cổ đông, người lao động trong năm. Việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban điều hành còn có một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục để thực hiện tốt nhiệm vụ trong các năm tiếp theo như sau:

+ Chưa phát huy triệt để các nguồn lực của Công ty như: Tài chính, con người, lợi thế kinh doanh, thương hiệu doanh nghiệp, niềm tin của khách hàng, sự quan tâm tạo điều kiện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp các ngành trong sản xuất kinh doanh .v.v... Nên hiệu quả SXKD vẫn còn hạn chế chưa đem lại cổ tức cao cho các cổ đông.

+ Trong quá trình chỉ đạo chưa quyết liệt, cụ thể đối với Ban giám đốc cũng như các phòng ban, đoàn thể để thực hiện một cách thắng lợi, hiệu quả cao hơn nữa trong SXKD.

+ Chưa mạnh dạn đưa các ứng dụng KHCN trong quản lý và điều hành cũng như các công nghệ mới trong lĩnh vực cấp nước.



+ Công tác kiểm tra, giám sát Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận, đoàn thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đôi lúc còn chưa kịp thời, thiếu sự sát sao nên nhiều khi việc chỉ đạo của HĐQT, của Chủ tịch HĐQT còn chưa được triển khai một cách thiết thực, hiệu quả.

+ Ban giám đốc, Ban kiểm soát còn thụ động, đôi lúc trách nhiệm còn hạn chế trong việc thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

II. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của HĐQT năm 2025.

HĐQT đề ra một số nhiệm vụ, phương hướng hoạt động trong năm 2025 như sau:

1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Duy trì việc SXKD một cách an toàn, hiệu quả.

2. Chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 một cách cụ thể, hiệu quả, thường xuyên giám sát, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban giám đốc, Ban kiểm soát cũng như toàn thể các phòng ban, bộ phận trong Công ty một cách đồng bộ nhất quán. Phấn đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đề ra.

3. Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước đáp ứng niềm tin của khách hàng, tạo lợi thế cạnh tranh trong sản xuất cấp nước giữa các đơn vị cùng kinh doanh mặt hàng nước sạch trên địa bàn. Hoàn thiện các Dự án đầu tư mở rộng Hệ thống mạng lưới cấp nước tại huyện Tân Yên và Lục Nam cũng như thị xã Việt Yên. Song song với việc quyết toán các dự án đã hoàn thành đưa vào khai thác phục vụ SXKD và quản lý tài sản.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định trong hệ thống quy chế quản lý nội bộ, quản trị doanh nghiệp phù hợp với các quy định của Nhà nước và đặc thù của doanh nghiệp.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tạo điều kiện tốt nhất để Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận trong quá trình chỉ đạo, tổ chức SXKD thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Chú trọng công tác đánh giá hiệu quả đầu tư, quy trình chỉ đạo SXKD và việc sử dụng vốn và các nguồn lực khác.

6. Tăng cường công tác quan hệ với các cổ đông, đặc biệt là các cổ đông lớn, cung cấp đầy đủ thông tin tới các cổ đông một cách đầy đủ, kịp thời và minh bạch theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật với công ty đại chúng và các quy định pháp luật liên quan, trong quá trình SXKD và các công tác khác. Đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các bên.

8. Mạnh dạn đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ cũng như các phương pháp quản lý tiên tiến hiện đại trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đặc biệt chú trọng đầu tư tại khu vực sản xuất đảm bảo chất lượng sản phẩm nước sạch, luôn đáp ứng được tiêu chuẩn “Nước sạch phục vụ ăn uống

và sinh hoạt”. Chú trọng nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng, đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

9. Phối hợp với nhân dân và các cấp các ngành tuyên truyền giáo dục và đề ra các giải pháp, biện pháp hợp lý để bảo vệ và tiến tới nâng cao chất lượng nguồn nước sông Thương và sông Lục Nam đảm bảo đủ điều kiện để khai thác phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh nước sạch.

10. Phối hợp chặt chẽ với Công ty DNP - Bắc Giang trong việc thực hiện Hợp đồng “Mua buôn nước sạch” trên tinh thần: Tin tưởng - Hợp tác - Cùng phát triển. Giải quyết kịp thời các phát sinh trong việc thực hiện Hợp đồng, không để xảy ra việc tranh chấp, xung đột về lợi ích giữa 2 bên.

11. Hoàn thiện việc lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở Văn phòng Công ty. Phấn đấu khởi công xây dựng quý IV năm 2025. Hoàn thành việc quyết toán dự án Nhà máy nước số II vốn vay ADB và thanh lý hợp đồng với nhà thầu theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2025 của HĐQT Công ty. HĐQT trân trọng tiếp thu các ý kiến đóng góp của các ông/bà là các cổ đông của Công ty để hoàn thiện hơn nữa việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

HĐQT trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông đã về dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025. Chúng tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội giao với tinh thần trách nhiệm cao, công tâm, khách quan trung thực và cần trọng đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, đáp ứng sự mong đợi, ủy quyền của các cổ đông.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các cổ đông trong Công ty;
- Hồ sơ công bố thông tin;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hương Xuân Công

Số: 193/BC-NSBG

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Công ty luôn bám sát vào chủ trương, chính sách của Đảng, định hướng của Nhà nước đặc biệt là các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương gắn liền với chức năng ngành nghề của Công ty để lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

I. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Những thuận lợi và khó khăn.

1.1. Thuận lợi.

Công ty luôn có sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ngành, UBND thành phố, huyện Lục Nam và UBND phường, xã trên địa bàn, CBCNV luôn đoàn kết, có ý thức trách nhiệm và tổ chức kỷ luật tốt; kinh doanh trong điều kiện thuận lợi: Lượng khách hàng luôn tăng trưởng, kinh doanh sản phẩm nước sạch là mặt hàng thiết yếu đối với mỗi gia đình và Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh nước sạch.

1.2. Khó khăn.

Năm 2024, Công ty cũng gặp một số khó khăn như:

- Nguồn nước thô (nước sông Thương, nước sông Lục Nam) luôn có nguy cơ ô nhiễm do nguồn nước xả thải vào sông không đảm bảo chất lượng, do ô nhiễm môi trường từ các nguồn thải: dầu máy của các xà lan, tàu thuyền hoạt động trên sông; bãi rác tự phát; nước thải người dân sinh sống dọc bờ sông. Đặc biệt ảnh hưởng lớn từ cơn bão số 3, lũ lụt.. chất lượng nước sông có những thay đổi bất thường (độ đục tăng rất cao)
- Công tác phát triển khách hàng và mở rộng thị trường ngày càng khó khăn do các địa bàn đã được UBND tỉnh phân vùng cho nhiều đơn vị cấp nước; các khu vực sẽ mở rộng là khu vực nông thôn và người dân vẫn có thói quen dùng nước giếng nên nhu cầu dùng nước sạch rất thấp.
- Công tác đầu tư: Đầu tư mở rộng về các vùng nông thôn mạng lưới đường ống rộng nên chi phí đầu tư cao, thủ tục xin cấp phép thi công với các ngành mất nhiều thời gian, dẫn đến giảm tiến độ so với kế hoạch.
- Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động thị trường nên ảnh hưởng đến các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, dẫn đến quy mô sản xuất của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp đang là khách hàng của Công ty nói riêng giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng nước cấp của Công ty cho các doanh nghiệp.
- Một số CBCNV ý thức và trách nhiệm chưa cao còn vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

2.1. Công tác lãnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

Ngay sau Hội nghị người lao động, Đảng bộ, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo các phòng ban thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của mình trong công tác sản xuất, kinh doanh nước và công tác đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, góp phần giữ vững thương hiệu sản phẩm nước sạch của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang trong môi trường kinh doanh ngày càng có nhiều sự cạnh tranh.

Hàng tháng đều tổ chức Hội nghị giao ban đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ chung của toàn Công ty, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng phòng ban, từ đó đưa ra các phương hướng, giải pháp thực hiện cho tháng tiếp theo. Giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của các bộ phận trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Công tác tổ chức cán bộ: Hoàn thiện mô hình hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp; theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đảm bảo sản xuất kinh doanh hiệu quả ở 3 nhiệm vụ chính: Sản xuất nước sạch; kinh doanh nước sạch; đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước.

Thực hiện nghiêm các văn bản của Chính phủ, các bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Đảng ủy và Ban lãnh đạo đã tổ chức họp và chỉ đạo với từng phòng ban chuyên môn, đánh giá công tác sản xuất kinh doanh; công tác phát triển khách hàng; công tác đầu tư; các giải pháp thực hiện chống thất thoát, thất thu; đánh giá quá trình thay tuyến ống kém chất lượng, công tác vận hành, công tác quản lý mạng... tuyên truyền nâng cao nhận thức của người lao động về khó khăn mà doanh nghiệp phải phấn đấu vượt lên trong sản xuất kinh doanh và cùng doanh nghiệp khắc phục các khó khăn, nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí.

Tổ chức các buổi thăm quan, trao đổi kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh nước sạch: Hội nghị trao đổi học tập kinh nghiệm cùng Công ty CP Hawaco tại Khu xử lý - Nhà máy nước Bắc Giang...

Ban lãnh đạo luôn thực hiện những cam kết giữa người sử dụng lao động và người lao động: 100% người lao động được tham gia BHXH; năm 2024 nâng lương và nâng bậc cho 40 người và đã tổ chức xét duyệt nâng bậc, nâng lương năm 2025 cho 52 người.

Công tác đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ: Hàng năm Công ty tổ chức tập huấn ATLĐ và VSLĐ, phòng chống cháy nổ cho CBCNV toàn Công ty, nội quy lao động cũng được ban hành và treo đầy đủ tại các vị trí sản xuất, biển báo tại công trường đang thi công.

Công tác an sinh xã hội: Tham gia đóng góp các quỹ từ thiện cho người nghèo, quỹ hỗ trợ thiên tai bão lụt, quỹ khuyến học, quỹ phòng chống bão lụt... Giá trị 577,6 triệu đồng.

Công tác chỉ đạo và phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể được thực hiện thường xuyên, chính quyền đã tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể hoạt động. Kết quả năm 2024 Công đoàn được xếp loại “ Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Đoàn thanh niên xếp loại “ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

2.2. Công tác sản xuất nước sạch.

Xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của đơn vị là tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả đảm bảo sự ổn định, tồn tại cũng như phát triển của Doanh nghiệp. Vì vậy các quy trình, quy phạm trong khâu sản xuất được chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc và chặt chẽ dưới sự kiểm tra, đôn đốc thường xuyên từ lãnh đạo được giao nhiệm vụ quản lý trực tiếp, đến quản đốc và các ca trưởng, tổ trưởng. Nhà máy nước Bắc Giang và XN cấp nước Đồi Ngô sản xuất phải luôn đảm bảo ba tiêu chí đó là: chất lượng, lưu lượng và áp lực.

Trong năm qua, nhà máy nước Bắc Giang và Xí nghiệp CN Đồi Ngô -Lục Nam luôn thực hiện đúng quy trình, quy phạm sản xuất, kết quả 100% mẫu nước được Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Bắc Giang và Viện khoa học sức khỏe nghề nghiệp giám sát và đánh giá đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01:2021/BG. Được Sở Y tế chấp thuận việc công bố Hợp quy chất lượng nước đối với Nhà máy nước Bắc Giang và Xí nghiệp CN Đồi Ngô Lục Nam.

Để tăng cường công tác đảm bảo chất lượng nước, Công ty đã trang bị thêm máy móc thiết bị cho bộ phận Hóa nghiệm để giám sát chất lượng; Chỉ đạo phòng Kỹ thuật -Vật tư phối hợp chặt chẽ với bộ phận Hóa nghiệm để kịp thời đưa ra các giải pháp xử lý khi nguồn nước thô kém chất lượng nhất là trong tháng 9 xảy ra lũ tràn về; Xây dựng nhà Clo tại Trạm bơm nước thô để tăng khả năng xử lý nước và giảm hoá chất.

Thau rửa đường ống từ Khu xử lý về trạm Tăng áp bằng phương pháp quả mút; ngoài ra thực hiện chế độ bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, nghiêm túc, các sự cố luôn được khắc phục kịp thời nhanh chóng, đảm bảo hệ thống cấp nước hoạt động an toàn và hiệu quả cao nhất.

Đã chủ động vận hành tiết giảm giờ cao điểm và các thời điểm chất lượng nước thô thay đổi bất thường, để tiết kiệm đơn giá tiền điện và đảm bảo xử lý chất lượng nước hiệu quả an toàn; điều chỉnh áp lực bơm theo thời tiết và nhu cầu sử dụng các khung giờ trong ngày, giảm chi phí điện năng, giảm áp lực dư trên mạng, giảm thất thoát nước cho Công ty.

Luôn quan tâm công tác kiểm tra chất lượng nguồn nước thô, hàng ngày cử CBCNV bơi thuyền dọc sông Thương để kiểm tra thượng lưu và hạ lưu của Trạm bơm nước thô, kịp thời phát hiện những bất thường gây ô nhiễm nguồn nước.

Thực hiện quy trình vận hành vào mạng lưới cấp nước khi Công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước, thường xuyên giám sát chất lượng nước của Công ty DNP cấp vào mạng của Công ty theo quy định.

Thực hiện các quy định trong "Sổ tay cấp nước an toàn" giúp phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục các mối nguy hiểm và sự cố xảy ra trong suốt quá trình sản xuất và cung cấp nước, mang đến cho khách hàng nước sạch an toàn, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.

2.3. Công tác kinh doanh nước sạch.

Đến nay công ty đã hoàn thành cơ bản xong việc cấp nước cho 16 phường, xã của Thành phố Bắc Giang và các khu vực xã Nghĩa Trung - Việt Yên và xã

Ngọc Lý - Tân Yên. Hiện Công ty tiếp tục mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước tại các khu vực trên.

Tại thị trấn Đồi Ngô huyện Lục Nam đã đưa vào quản lý một phần thôn Hà Phú 12, thôn Thanh Giã 1-2, thôn Đông Thịnh, Thôn Đại Lãm, Thôn Trại Quản, Thôn Phú Yên 1; đã thi công xong thôn Phú Yên 2-3, thôn Phạm Kha, Đông Thịnh đưa vào quản lý trong thời gian tới.

Tính đến tháng 12, Công ty đang quản lý 74.188 đầu nối (bao gồm Khu vực Bắc Giang + thị trấn Đồi Ngô). Chú trọng công tác dịch vụ khách hàng bằng nhiều giải pháp như: Thủ tục lắp mới đồng hồ đơn giản và nhanh gọn, thông tin đến khách hàng qua tin nhắn Zalo, SMS, thanh toán tiền nước qua các tài khoản ngân hàng, qua hệ thống ViettelPay; Hệ thống Payoo...đến nay lượng khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt đạt 90,5% tăng 28,5% so với năm 2023, áp dụng hóa đơn điện tử; linh động trong công tác đọc đồng hồ và thu tiền nước hàng tháng; giải đáp và xử lý kịp thời những thắc mắc của khách hàng phản ánh trực tiếp và trên các kênh truyền thông như: Trang facebook Công ty, ý kiến đô thị...đem lại sự thuận tiện, tin tưởng và hài lòng cho khách hàng khi dùng nước của Công ty.

Thực hiện phân vùng cấp nước của 02 nguồn nước, đảm bảo lưu lượng, chất lượng nước cấp cho các khu vực.

Phối hợp tốt với các Đội xây lắp trong cải tạo mạng và phát triển khách hàng, phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hệ thống cấp nước của đơn vị khi địa phương cải tạo nâng cấp đường, ngõ, xóm, chỉnh trang vỉa hè như: Kịp thời thay thế tuyến ống kém chất lượng, tuyến ống của các Dự án khác khi Công ty nhận bàn giao mà vị trí tuyến ống khó xác định hoặc khó cho công tác sửa chữa thay thế sau này.

Thực hiện thau rửa đường ống cấp nước bằng phương pháp quả mút mang lại hiệu quả rất cao, đảm bảo chất lượng nước trên các tuyến ống sau khi thau rửa, đến nay 100% các tuyến ống D100 trở lên đã được thau rửa.

Tăng cường công tác quản lý mạng, phát hiện và sửa chữa kịp thời các sự cố, điểm rò rỉ để đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng. Tăng cường công tác quản lý đồng hồ, van mạng, chú trọng công tác đọc chỉ số chính xác, thu tiền hàng tháng nộp đầy đủ vào ngân hàng và quỹ đúng quy định.

2.4. Công tác chống thất thoát mạng.

Thất thoát nước đang là một thách thức lớn đối với mỗi công trình cấp nước trên cả nước, vì vậy công tác phòng chống thất thoát được Công ty đầu tư và quan tâm, đã đưa chuyển đổi kỹ thuật số để thay thế dần cách làm thủ công, số liệu đã được tổng hợp và phân tích trên phần mềm máy tính, mang lại hiệu quả thiết thực như: Các tuyến lớn đã được lắp đặt đồng hồ tổng thông minh, số liệu đồng hồ được đọc chính xác hàng ngày và nhập số vào đường link chung của Công ty nên kịp thời phát hiện và xử lý các sự cố phát sinh; sử dụng phương pháp lọc dữ liệu tra cứu lịch sử của khách hàng, từ đó lọc ra những khách hàng sử dụng nước bất thường, tiến hành kiểm tra, giám sát.

Kết quả:

- Gép 27 tuyến và lắp đặt 140 đồng hồ tổng để kiểm soát tỷ lệ thất thoát, Công ty Ban hành quy chế đọc đồng hồ tổng, nên đã kiểm soát kịp thời các điểm rò rỉ.

- Tìm và phát hiện được 302 điểm rò rỉ trên hệ thống mạng lưới cấp nước.

- Phát hiện 12 khách hàng lấy nước không qua đồng hồ.

- Kiểm định được 7.323 đồng hồ các loại.

- Thay thế 3.687 đồng hồ hết niên hạn sử dụng, đồng hồ do kiểm định không đạt và được thay thế bằng những đồng hồ nước có độ chính xác cao, có cấu trúc chắc chắn.

- Trang bị máy nghe rò rỉ, phát triển thành công thanh khuếch đại âm thanh và nâng cấp bộ tương quan âm tìm rò rỉ.

*** Kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2024.**

Khu vực thành phố Bắc Giang.

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024			So sánh 2023 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	167,795	174,5	175,059	100,32	104,33
2	Nước sạch	Triệu m ³	17,234	17,805	18.021	101,21	104,57
	- Nước Công ty	Triệu m ³	8,520	9,091	9,863		
	- Nước DNP	Triệu m ³	8,714	8,714	8,158		
3	Nước thương phẩm	Triệu m ³	15,446	16,157	16,120	99,77	104,36
4	Thất thoát CN	%	1,90	1,9	1,2	giảm 0,7	giảm 0,7
	Thất thoát mạng	%	10,37	10,2	10,55	tăng 0,35	tăng 0,18
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	2.555	2.000	2.498	124,9	97,77

Khu vực Lục Nam

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024			So sánh 2023 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	6,066	6,500	7,035	108,23	115,97
2	Nước thô	Nghìn m ³	719,5	771	866	112,32	120,36
3	Nước sạch	Nghìn m ³	700,3	748	832	111,23	118,81
4	Nước Thương phẩm	Nghìn m ³	621,7	668	734	109,88	118,06
5	Thất thoát CN	%	2,67	03	3,94	tăng 0,94	tăng 1,27
	Thất thoát mạng	%	11,3	12	11,73	giảm 0,27	tăng 0,43
6	Phát triển khách hàng	Đầu nối	296	800	1.643	205,38	555

2.5. Công tác thi công xây lắp và đầu tư.

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của thành phố Bắc Giang và các huyện lân cận. Đầu năm 2024, Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị đầu tư là 21 tỷ đồng.

Kết quả: Đạt 24,12 tỷ đồng, đạt 114,85% kế hoạch năm.

Cụ thể:

- Cải tạo phần xây dựng KXL	0,83	tỷ đồng
- Hệ thống CN Cụm CN Lãng Cao	0,9	tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý	2,2	tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước còn lại của xã Nghĩa Trung, Quế Nham.	3,5	tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Tam Dị - Tiên Nha	07	tỷ đồng
- Thay thế đồng hồ, phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát, thất thu mạng lưới cấp nước.	3,9	tỷ đồng
- Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các tuyến ống cấp nước	3,9	tỷ đồng
- Mua máy xúc.	1,89	tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của Nhà nước.

2.6. Một số chỉ tiêu tài chính.

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, hoàn thành các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thanh quyết toán nội bộ đúng quy định.

Lập báo cáo tài chính đầy đủ theo quý, 6 tháng, năm theo quy định, được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước, đồng thời công bố thông tin trên Website công ty.

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024			So sánh 2023 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	175,598	180	182,23	101,24	103,78
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,311	14	14,89	106,36	97,25
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11,716	11,2	11,48	102,5	97,99
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	17,401	17,5	18,176	103,86	104,45
5	Nộp BHXH	Tỷ đồng	6,950	07	7,142	102,03	102,76
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	11	11	11	100	100

2.7. Công tác thực hiện chính sách đối với người lao động.

Các chế độ về tiền lương, tiền thưởng và chính sách đối với người lao động luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty đã bố trí sắp xếp sử dụng hợp lý số lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định. Thực hiện tốt công tác tiền lương theo Nghị định 74/2024/NĐ-CP quy định về mức lương tối thiểu vùng, thu nhập bình quân toàn

công ty năm 2024 đạt 11 triệu đồng/ người/tháng. Công ty đã thanh toán lương đầy đủ, không có hiện tượng nợ lương. Đóng bảo hiểm cho 100% CBCNV với tổng số tiền BHXH Công ty đã nộp năm 2024 là: 7.142.123.669 đồng.

Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm đúng thời hạn, đảm bảo tính công bằng, minh bạch.

Tổ chức khen thưởng đột xuất bằng tiền mặt cho 08 tập thể và 01 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn: Tổng số tiền khen thưởng trong năm đã chi là: 85 triệu đồng.

Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho CBCNV các bộ phận theo quy định.

Môi trường làm việc luôn được đầu tư nâng cấp, mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác chuyên môn, nâng cao điều kiện làm việc cho người lao động như: xây mới trụ sở làm việc cho các tổ quản lý; trang bị lắp đặt điều hòa tại các tổ quản lý nước, Xây mới nhà ăn tại Khu xử lý - Nhà máy nước ...

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả đạt được.

Năm 2024, Đảng bộ, Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc Công ty tập chung xây dựng các chương trình, kế hoạch, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh một cách sát thực hiệu quả cùng với sự nỗ lực cố gắng của các phòng ban chức năng cùng toàn thể CBCNV Công ty đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra như: Công tác sản xuất nước đảm bảo chất lượng, lưu lượng và áp lực; sử dụng hóa chất xử lý nước tiết kiệm, hiệu quả; phối hợp nhịp nhàng và chặt chẽ trong việc mua buôn nước sạch của Công ty DNP; công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch được quan tâm và thực hiện rất hiệu quả; công tác cải tạo, đầu tư tại nhà máy và mạng được thi công đảm bảo chất lượng, kỹ thuật; doanh thu đạt và vượt kế hoạch đề ra; nguồn vốn của công ty được bảo toàn và tăng trưởng, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách và ổn định thu nhập cho người lao động, CBCNV yên tâm công tác và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Công ty.

Nhà châm Clo tại trạm bơm Nước thô ngay sau khi đầu tư xây dựng hoàn thành đã phát huy hiệu quả, an toàn và ổn định trong việc xử lý chất lượng nước vào mùa khô.

Xây dựng xong nhà bếp mới cho Khu xử lý, nâng cao điều kiện làm việc và chất lượng sinh hoạt cho BCCNV tại Khu xử lý.

Công tác đầu tư cấp nước cho xã Nghĩa Trung, xã Ngọc Lý được đánh giá là dự án đạt hiệu quả và được nhân dân hưởng ứng cao.

Dự án cấp nước cho 02 xã Tam Dị và Tiên Nha huyện Lục Nam là một trong những chủ trương và chiến lược cấp nước lâu dài của Công ty cũng đã được thi công đúng kế hoạch và tiến độ.

Công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước, đảm bảo áp lực đủ mạnh để đưa nước đến với tất cả người dân là khách hàng của Công ty, hiện 100% khách hàng dùng nước trực tiếp của hệ thống mà không phải dùng bơm.

Công tác phòng chống bão lụt (cơn bão số 3): Ban lãnh đạo kịp thời chỉ đạo sản xuất; phân công trực để trực tiếp chỉ đạo trước diễn biến phức tạp của cơn bão số 3 và sau cơn bão khi mà lũ lụt dâng cao; Các bộ phận, phòng ban đã

phối kết hợp cùng nhau xử lý kịp thời các sự cố trên hệ thống cấp nước, xử lý chất lượng nước khi độ đục tăng cao, linh hoạt ứng phó kịp thời vừa phòng chống bão lụt, vừa sản xuất kinh doanh đảm bảo một cách nhanh nhất để cung cấp nước sạch đến khách hàng

2. Những tồn tại hạn chế.

2.1. Những tồn tại hạn chế.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, còn có những tồn tại, hạn chế như sau:

- Các phòng, ban còn chưa nắm bắt và cập nhật kịp thời các chế độ chính sách, quy định thay đổi mới. Vì vậy công tác tham mưu với Ban lãnh đạo còn chưa sát thực và hiệu quả nhất là công tác giải quyết chế độ đối với người lao động chưa được kịp thời và thoả đáng.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ chuyên môn của trưởng, phó các phòng ban chưa sát sao khi giao nhiệm vụ cho CBCNV trong bộ phận (phòng): chưa có sự kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành kịp thời.

- Công tác dịch vụ khách hàng:

- + Còn một số CBCNV chưa chịu khó học hỏi và nắm bắt được chuyên môn dẫn đến lúng túng khi giải đáp thắc mắc của khách hàng đặc biệt về chỉ số nước hàng tháng và chất lượng nước. Có lúc còn chậm trong việc tiếp nhận và xử lý phản ánh của khách hàng.

- + Ý thức của một số nhân viên tại các tổ quản lý nước trách nhiệm với công việc thấp, chưa có sự phân tích đánh giá chỉ số nước trên đồng hồ hàng tháng, dẫn đến nhiều trường hợp lấy nước không qua đồng hồ trong thời gian dài mới được phát hiện (Do bộ phận khác phát hiện)

- Chưa triển khai công tác xây dựng trụ sở mới hiện đã lựa chọn được đơn vị tư vấn lập dự án nhưng còn nhiều công việc cần thực hiện theo quy định của Nhà nước nên thời gian thực hiện kéo dài.

- Công tác giám sát thi công của Xí nghiệp Xây lắp chưa sát sao. Cụ thể là Đội xây lắp số 4 khi thi công không đảm bảo kỹ thuật, dẫn đến chậm tiến độ và lãng phí vật tư.

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế

Nguyên nhân khách quan:

- Việc bảo vệ nguồn nước thô sông Thương không chỉ một mình Công ty làm được mà cần có sự vào cuộc của chính quyền các cấp mặc dù Công ty đã báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo xong chưa có chuyển biến.

- Chất lượng nước thô sông Thương có nhiều thông số tăng đột biến vào mùa khô do nguồn xả thải xuống sông trong khi nguồn nước bổ cập từ thượng lưu quá ít trong khi công nghệ xử lý nước tại nhà máy hiện nay vẫn theo công nghệ truyền thống.

- Công tác xây dựng trụ sở mới: Do các thủ tục phê duyệt điều chỉnh và Quy hoạch phải qua nhiều bước.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ đến CBCNV chưa được thường xuyên.

- Một số khách hàng lớn tại khu công nghiệp sử dụng nước giảm so với năm trước.

Nguyên nhân chủ quan:

- Ban lãnh đạo Công ty chưa quyết liệt, bám sát các ngành để tăng cường công tác bảo vệ nguồn nước sông Thương.
- Một số lãnh đạo phòng, bộ phận chưa kiên quyết với sai phạm của cấp dưới mà còn nể nang chỉ nhắc nhở nên không tạo động lực cho nhân viên trong cùng bộ phận và sự phấn đấu của cá nhân mắc sai phạm.
- Công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ đến CBCNV chưa được thường xuyên.
- Một số CBCNV chưa chịu khó nghiên cứu và học hỏi về chế độ mới; ý thức chưa cao, trách nhiệm thấp trong thực hiện công việc được giao.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đánh giá về tình hình kinh doanh.

Năm 2025, trước tình hình kinh tế chung của cả nước và thế giới dự báo còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, gia tăng khả năng suy thoái ngắn hạn... công tác sản xuất kinh doanh nước sạch sẽ gặp những khó khăn như sau:

- Các doanh nghiệp là khách hàng lớn của Công ty sản xuất cảm chừng, ngừng sản xuất đồng nghĩa với việc cung cấp nước sạch của Công ty sụt giảm.
- Công tác phát triển khách hàng ngày càng gặp nhiều khó khăn do trên địa bàn lân cận đã được phân vùng cấp nước cho nhiều đơn vị khác. Các khu vực cấp nước mới dự kiến tiếp tục mở rộng là khu vực nông thôn, địa bàn rộng, chi phí đầu tư lớn, thời gian thi công dài nhưng nhu cầu dùng nước thấp.
- Sự cạnh tranh của các đơn vị cấp nước khu vực lân cận, đặc biệt trong phạm vi các khu công nghiệp.
- Chi phí cho sản xuất nước tăng: Do chất lượng nguồn nước thô ngày càng kém, hàm lượng chất hữu cơ, Amoni ngày càng cao nên tăng lượng hóa chất sử dụng. Giá cả vật tư ngành nước luôn thay đổi.

2. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025.

2.1. Mục tiêu.

- Đảm bảo cấp nước an toàn cho khách hàng tại thành phố Bắc Giang, thị trấn Đồi Ngô và các vùng lân cận.
- Khu vực thành phố Bắc Giang: Tiếp tục mở rộng mạng cấp nước và cải tạo mạng cũ để nâng cao hiệu quả của Nhà máy nước Bắc Giang và giảm tỷ lệ thất thoát.
- Khu vực Lục Nam: Tiếp tục phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước, nâng công suất của Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô; tăng cường công tác quản lý mạng và cải tạo, tìm nguyên nhân giảm tỷ lệ thất thoát mạng và thất thoát công nghệ.
- Bảo toàn nguồn vốn của Nhà nước và các cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như: tiền lương, thưởng, bảo hiểm, thăm quan nghỉ mát và an sinh xã hội.

2.2. Chỉ tiêu tài chính

TT	Các chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ (tăng, giảm)
1	Tổng doanh thu	182,23 tỷ đồng	195 tỷ đồng	Tăng 7 %
2	Lợi nhuận trước thuế	14,89 tỷ đồng	17,5 tỷ đồng	tăng 17,5 %
3	Lợi nhuận sau thuế	11,48 tỷ đồng	14 tỷ đồng	tăng 21,95 %
4	Nộp ngân sách	18,176 tỷ đồng	19 tỷ đồng	Tăng 4,53 %
5	Nộp BHXH	7,142 tỷ đồng	7,3 tỷ đồng	tăng 2,21 %
6	Thu nhập BQ ng/tháng	11 Tr. đồng	11,5 tr. đồng	4,55 %

2.3 Chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ (tăng, giảm)
Khu vực Bắc Giang					
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	175,059	193,000	tăng 10,2 %
2	Nước sạch	Triệu m ³	18,021	18,300	tăng 1,55%
	- Nước Công ty	Triệu m ³	9,863	10,100	tăng 2,40%
	- Nước DNP	Triệu m ³	8,158	8,200	tăng 0,51%
3	Nước thương phẩm	Triệu m ³	16,120	16,500	tăng 2,36%
4	Tỷ lệ thất thoát + Công nghệ: + Mạng:	% %	1,2 10,55	1,5 10,55	Tăng 0,3% 0
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	2.498	1.800	giảm 27,94%
Thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam					
1	Doanh thu:	Tỷ đồng	7,035	7,500	tăng 6,6%
2	Nước thô	Nghìn m ³	866	910	tăng 5,08%
3	Nước sạch	Nghìn m ³	832	873	tăng 4,93%
4	Nước thương phẩm	Nghìn m ³	734	770	tăng 4,9 %
5	Tỷ lệ thất thoát + Công nghệ: + Mạng:	% %	3,94 11,73	03 12	giảm 0,94 % tăng 0,27 %
6	Phát triển khách hàng	Đầu nối	1.643	1.000	giảm 39,14%

2.4. Công tác đầu tư.

Căn cứ vào phương án phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty ; căn cứ vào nhu cầu sử dụng nước sạch của thành phố Bắc Giang và các vùng lân cận.

Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư: 18,55 tỷ đồng

Trong đó:

- Cải tạo Trạm bơm nước thô Lục Nam. 1,5 tỷ đồng
 - Tiếp tục thi công Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý. 1,65 tỷ đồng
 - Tiếp tục thi công HT CN xã Tam Dị, xã Tiên Nha: 6,5 tỷ đồng
- Thôn Phú Yên 1,2,3; thôn Phạm Kha; Trại Đáng; Bắc

Bình; Tiên Nha.

- | | |
|--|-------------|
| - Thay thế đồng hồ, phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát mạng lưới. | 4,9 tỷ đồng |
| - Cải tạo nâng cấp SC các tuyến ống. | 02 tỷ đồng |
| - Tuyến ống CN D300 đường Trần Hưng Đạo | 0,5 tỷ đồng |
| - Cải tạo Khu xử lý, Trạm bơm Tăng Áp nhà máy nước Bắc Giang | 0,5 tỷ đồng |
| - Xây dựng trụ sở văn phòng | 01 tỷ đồng |

3. Giải pháp thực hiện.

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025, Ban lãnh đạo đề ra các giải pháp để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

3.1. Công tác sản xuất nước.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc Sổ tay cấp nước an toàn để sản xuất nước an toàn, cung cấp nước cho khách hàng đảm bảo tiêu chí: Lưu lượng, áp lực và chất lượng nước.
- Duy trì công tác giám sát các nguồn xả thải ra sông Thương, sông Lục Nam phát hiện kịp thời và báo cáo với các cơ quan quản lý về các nguồn có nguy cơ làm ảnh hưởng đến chất lượng nước thô.
- Tiếp tục nghiên cứu, áp dụng các giải pháp xử lý hiệu quả, đảm bảo sản xuất nước sạch khi các thông số của nước thô cao bất thường.
- Tiếp tục đầu tư và áp dụng công nghệ mới tại các Nhà máy nước để nâng cao chất lượng nước và nâng cao năng suất lao động. Tăng cường công tác chỉ đạo và kiểm tra công tác bảo dưỡng máy móc của nhà máy nước Bắc Giang và XNCN Đồi Ngô.
- Công tác hóa nghiệm: Các chỉ tiêu xét nghiệm đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 08-MT:2023/BTNMT về chất lượng nước mặt, theo Quy chuẩn địa phương QCĐP 01:2021/BG về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Bám sát và thường xuyên trao đổi với Sở Nông nghiệp và Môi trường sớm có giải pháp giảm nguồn xả thải làm ô nhiễm nguồn nước sông Thương.

3.2. Công tác kinh doanh.

- Đảm bảo cấp nước đầy đủ và đạt chất lượng cho khách hàng, tiếp tục quan tâm công tác dịch vụ khách hàng như: giải quyết kịp thời các thắc mắc của khách hàng; tiếp tục vận động khách hàng trả tiền nước qua các kênh thanh toán không dùng tiền mặt, nghiên cứu và áp dụng một số dịch vụ tiện lợi cho khách hàng(như đăng ký lắp đặt mới online...)...Triển khai đến khách sử dụng Zalo để gửi các thông tin đến khách hàng bằng tin nhắn Zalo và SMS. Chú trọng công tác đào tạo tại chỗ và mời giảng viên để nâng cao trình độ chuyên môn, cũng như kỹ năng giao tiếp và ứng xử với khách hàng...
- Sử dụng hiệu quả các thiết bị đã đầu tư vào mạng cấp nước và phần mềm quản lý khách hàng để tăng cường công tác chống thất thoát có hiệu quả; Nâng

cao an toàn cấp nước cho Hệ thống cấp nước thành phố Bắc Giang, các vùng lân cận và thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về đồng hồ nước để quản lý sản lượng nước cung cấp, giảm thất thoát thất thu, tăng cường kiểm tra các khách hàng sử dụng nước bất thường. Kiểm tra giá biểu giá đúng với đối tượng, mục đích sử dụng, nhằm đảm bảo sự công bằng giữa các khách hàng.

- Xây dựng và sửa đổi các quy định về quản lý các đồng hồ, thực hiện nghiêm các quy định trong Quy chế quản lý đồng hồ tổng và quản lý mạng, tiếp tục xúc xả các tuyến ống bằng quả nút...

- Tăng cường công tác kiểm soát lưu lượng, áp lực trên mạng qua các thiết bị tự động hóa.

- Phối hợp tốt với các bộ phận, chính quyền địa phương để tiếp tục phát triển khách hàng theo kế hoạch tại khu vực huyện Tân Yên, huyện Việt Yên và thị trấn Đồi Ngô, phối hợp với Ban QLDA thành phố, các nhà thầu khi thành phố cải tạo các đường ngõ, xóm.

- Tiếp tục phân vùng sử dụng nước của DNP và Công ty, cùng bộ phận Nhà máy giám sát chất lượng nước của DNP.

3.3 Công tác chống thất thoát, thất thu.

- Tăng cường quản lý kiểm tra mạng phát hiện và khắc phục kịp thời những điểm vỡ, rò rỉ đường ống dưới lòng đất; áp giá nước đúng đối tượng sử dụng.

- Kiểm định đồng hồ đúng quy định, đặc biệt quan tâm đến đồng hồ lớn, thay thế đồng hồ hết niên hạn sử dụng.

- Tiếp tục thực hiện công tác phân vùng tách mạng, lắp đặt đồng hồ tổng để đánh giá và có giải pháp giảm thất thoát trên mạng.

3.4. Công tác đầu tư.

- Công tác đầu tư phải đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường công tác giám sát, nâng cao trình độ và trách nhiệm của cán bộ giám sát và các Đội trưởng thi công.

- Các Đội thực hiện đúng tiến độ, thi công theo đúng thiết kế, đảm bảo ATLĐ trong quá trình thi công.

- Thực hiện công tác đánh giá sau mỗi công trình thi công, đánh giá năng lực nhà thầu, rút ra bài học kinh nghiệm.

- Triển khai dự án xây dựng trụ sở Công ty.

- Triển khai dự án nâng công suất Xí nghiệp CN Đồi Ngô Lục Nam.

3.5. Công tác khác.

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với nhu cầu hoạt động của Công ty trình HĐQT phê duyệt. Thực hiện việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của một số bộ phận cho phù hợp với nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ.

- Các phòng ban, bộ phận thực hành tiết kiệm: Cắt giảm chi phí không cần thiết và tối giảm mọi chi phí.

- Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số theo chỉ đạo của UBND tỉnh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tối ưu hoá nguồn nhân lực về nhân sự và thời gian, giúp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.

- Thực hiện nghiêm túc tập huấn về ATLĐ, xây dựng và thực hành về các quy trình về sơ cấp cứu khi xảy ra mất ATLĐ; tập huấn công tác PCCC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công việc đối với các bộ phận để nâng cao ý thức và trách nhiệm.

- Các phòng ban, bộ phận nghiên cứu, đổi mới trong công tác bình xét thi đua hàng tháng: tránh tình trạng bình xét chung chung và mang tính cào bằng, bình xét phải đảm bảo tính công bằng, hiệu quả, đúng người, đúng việc, tạo động lực cho mọi người phấn đấu.

- Tăng cường công tác đào tạo: Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Hiệp hội DN tỉnh và các ngành tổ chức, mời giảng viên, đào tạo tại chỗ để nâng cao tay nghề, khả năng giao tiếp với khách hàng, sử dụng những công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh và nắm bắt được các chế độ chính sách mới.

- Tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm trong quản lý, vận hành và ứng dụng khoa học công nghệ mới của các Công ty cấp nước trong ngành.

- Các phòng ban, nhà máy, xí nghiệp: căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng quy chế hoạt động của bộ phận nhằm nâng cao chất lượng công việc và công tác sản xuất kinh doanh, tham mưu lãnh đạo công ty thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao và đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Báo Bắc Giang và Đài PT và TH tỉnh tuyên truyền để người dân hiểu và yên tâm khi sử dụng nước sạch của Công ty.

- Mỗi lãnh đạo quản lý, trưởng phó các phòng ban bộ phận và mỗi cán bộ công nhân viên trong Công ty phải nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, nghiên cứu, học hỏi về các chính sách mới và có nghĩa vụ chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương và các quy định, quy chế của Công ty. Thực hiện nghiêm quy định cấm sử dụng rượu bia trong giờ làm việc và điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

- Củng cố các tổ chức đoàn thể hoạt động đúng chức năng, thông qua đoàn thể tuyên truyền phát động các phong trào thi đua thiết thực hiệu quả, có mốc thời gian, có chỉ tiêu cụ thể và sau mỗi đợt thi đua có tổng kết đánh giá kết quả thực nhiệm vụ có đạt được mục tiêu hay không và cần khắc phục những mặt nào.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2025. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Giang quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT; Hồ sơ ĐH.



Trần Đăng Điều

Số: 08 /TTr-HĐQT-NSBG

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 14/4/2024, Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, được Ban kiểm soát kiểm tra, với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	230.310.559.108
2	Nợ phải trả	Đồng	37.581.821.506
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	192.728.737.602
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	182.232.524.814
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.889.166.688
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	11.487.759.308
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	570
8	Các khoản nộp ngân sách nhà nước (cả cổ tức)	Đồng	18.176.575.561

(Chi tiết đăng tải trên website: <https://bacgiangwsc.com.vn/category/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh/>).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;BKS;BGĐ;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu VT./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hướng Xuân Công

CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Số 09/TTr-HĐQT-NSBG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH
VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang.
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận với nội dung như sau:

I. Phương án phân phối LN thực hiện năm 2024:

* Với kết quả hoạt động SXKD năm 2024, Hội đồng quản trị đề xuất thực hiện phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Phân phối lợi nhuận năm 2024
1	Vốn điều lệ cuối năm	Trđ	181.494
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	Trđ	11.487
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 dùng để phân phối	Trđ	11.487
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2024:		
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST)	Trđ	1.148
5	Lợi nhuận còn lại năm 2024 sau khi trích lập các quỹ	Trđ	10.339
6	Chia cổ tức (toàn bộ số lợi nhuận còn lại):	Trđ	10.339
7	Tổng số cổ phần hiện có	cp	18.149.446
8	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (5,7 %)	đ/1cp	570

* Phương thức chi cổ tức: Chuyển khoản / tiền mặt

II. Đề xuất kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2025:

ST	Chỉ tiêu	ĐVT	phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ cuối năm	Tr.đ	181.494
2	Tổng doanh thu, các khoản thu nhập	Tr.đ	195.000
3	Tổng chi phí	Tr.đ	177.500
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	17.500

5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	14.000
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dùng để phân phối (toàn bộ)	Tr.đ	14.000
7	Trích lập các quỹ từ LNST 2025 + Quỹ khen thưởng phúc lợi: (10%) LNST	Tr.đ	1.400
8	Chia cổ tức (toàn bộ số lợi nhuận còn lại)	Tr.đ	12.600
9	Tỷ lệ trả Cổ tức (6,95%)	đ/1cp	695

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGD;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu : VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hương Xuân Công



Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN 2025**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Bắc Giang.

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát Công ty cổ phần nước sạch Bắc Giang báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2025, cụ thể như sau:

A. Hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả kiểm tra năm 2024:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể:

- Ban kiểm soát tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và đầu tư của Công ty;

- Kiểm tra, rà soát Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2024, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt được, có phân tích nguyên nhân cụ thể.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.

- Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2024, đảm bảo báo cáo được lập đúng quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Qua thời gian hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

II. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2024.

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh do Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

1. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban điều hành trong năm 2024.

Ban kiểm soát nhận định HĐQT và Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý trong năm 2024 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ kịp thời. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ động nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Công tác thu hồi công nợ của khách hàng kịp thời, đầy đủ. Công tác thanh toán nợ cho các nhà cung cấp đúng hạn, khả năng thanh toán nhanh tốt, hệ số nợ hợp lý.

- Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

- Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các mục tiêu kế hoạch chính năm 2024

2.1. Về quản lý tài sản:

Công ty đã thực hiện quản lý và theo dõi tài sản cố định chi tiết theo từng loại tài sản, thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định. Cuối năm thực hiện kiểm kê và lập biên bản kiểm kê chi tiết, đầy đủ.

Giá trị nguyên giá TSCĐ đến ngày 31/12/2024: 351.028.240.560 đ

Số khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2024: 247.729.471.996 đ

Giá trị còn lại theo sổ sách đến ngày 31/12/2024: 103.298.768.564 đ

2.2. Về quản lý công nợ:

- Công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm 31/12/2024: Công nợ được theo dõi chặt chẽ, cụ thể theo từng đối tượng, thời hạn thanh toán.

- Đối với nợ phải thu: **21.013.640.079 đ** trong đó bao gồm:

- + Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 1.977.019.211đ

- + Trả trước cho người bán ngắn hạn: 18.726.962.033đ

- + Phải thu ngắn hạn khác: 511.905.835đ

- + Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi: (202.247.000đ)

- Đối với nợ phải trả: **37.581.821.506đ** trong đó bao gồm:

- + Phải trả người bán ngắn hạn: 634.402.602đ

- + Người mua trả tiền trước ngắn hạn: 198.000.000đ

- + Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước: 2.191.069.947đ

- + Phải trả NLĐ: 13.374.319.900đ

+ CP phải trả ngắn hạn: 19.415.231.819đ
 + Phải trả ngắn hạn khác: 303.000.000đ
 + Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 (bao gồm số tạm trích từ kết quả kinh doanh của năm 2024, số chính thức sẽ được ĐH thông qua): 1.148.775.931đ

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024

ST T	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Tỷ lệ (%)
1	DT bán hàng và cung cấp dịch vụ	180.000.139.534	170.833.093.769	105,4
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	19.141.100	23.427.861	81,7
3	DT thuần về bán hàng và dịch vụ	179.980.998.434	170.809.665.908	105,4
4	Giá vốn hàng bán	110.338.587.191	103.637.333.235	106,5
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	69.642.411.243	67.172.332.673	103,7
6	Doanh thu HĐTC	1.297.310.454	3.884.529.616	33,4
7	Chi phí hoạt động TC		16.339.725	
8	Chi phí bán hàng	36.173.607.156	37.877.717.266	95,5
9	Chi phí quản lý DN	19.685.193.810	18.495.120.497	106,4
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15.080.920.731	14.667.684.801	102,8
11	Thu nhập khác	954.215.926	904.221.388	105,5
12	Chi phí khác	1.145.969.969	260.153.301	
13	Lợi nhuận khác	(191.754.043)	644.068.087	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	14.889.166.688	15.311.752.888	97,2
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.401.407.380	3.595.324.295	94,6
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.487.759.308	11.716.428.593	98
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	570	548	104
18	Nộp NSNN	18.176.575.561	17.401.104.755	104,4

Quỹ tiền lương thực hiện: **46.114.991.877đ**

Trong năm 2024, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty.

2.4. Công tác thi công xây lắp và đầu tư năm 2024:

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của thành phố Bắc Giang và các huyện lân cận. Đầu năm 2024, Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị đầu tư là 21 tỷ đồng.

Kết quả: Đạt 24,12 tỷ đồng, đạt 114,85% kế hoạch năm.

Cụ thể:

- Cải tạo phân xây dựng KXL	0,83	tỷ đồng
- Hệ thống CN Cụm CN Lãng Cao	0,9	tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý	2,2	tỷ đồng

- Hệ thống cấp nước còn lại của xã Nghĩa Trung, Quế Nham. 3,5 tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Tam Dị - Tiên Nha 7 tỷ đồng
- Thay thế đồng hồ, phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát, thất thu mạng lưới cấp nước. 3,9 tỷ đồng
- Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các tuyến ống cấp nước 3,9 tỷ đồng
- Mua máy xúc. 1,89 tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của Nhà nước.

2.5. Quan hệ cổ đông

Đánh giá chung: Đầu năm 2024 với nỗ lực của HĐQT, Ban Giám đốc và sự đồng thuận của CBCNV, cả năm 2024 Công ty đã hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu đề ra.

3. Về công tác kế toán và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán.

3.1. Công tác kế toán

Công ty quản lý và hạch toán công tác kế toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

- Ban kiểm soát luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác trong các hoạt động của Ban. Sẵn sàng tiếp nhận thông tin kiểm tra, xem xét khi có yêu cầu của HĐQT, của Ban Giám đốc và các cổ đông.

- Giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2024, HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát, giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

B. Kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát:

I. Nhiệm vụ chung:

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về phân chia cổ tức năm 2024 và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm tra, soát xét định kỳ theo điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp

luật và Luật doanh nghiệp, góp phần làm cho đơn vị ngày càng phát triển và đạt hiệu quả SXKD cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, quyền lợi của người lao động.

II. Nhiệm vụ cụ thể năm 2025:

- Tổ chức họp định kỳ, phân công cụ thể và hợp lý công việc của các thành viên trong Ban kiểm soát, phụ trách kiểm soát hoạt động quản trị, điều hành, công tác SXKD và đầu tư của Công ty.

- Kiểm soát tình hình SXKD hằng năm của Công ty đã được Đại hội cổ đông phê chuẩn, soát xét Báo cáo tài chính hằng năm.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang về hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên BKS năm 2024.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thanh Thủy



Số: 11/BC-HĐQT-NSBG

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Về thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2024, Phương hướng thù lao năm 2025.

Kính gửi: Cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị năm 2024, đề xuất phương án về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2025 như sau:

1. Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2024.

Mức chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị được chi trả theo mức phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết số 22/NQ-ĐHĐCĐTN-NSBG ngày 14 tháng 04 năm 2024 về việc thông qua phương án trả thù lao không chuyên trách của thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị.

Mức chi trả cụ thể như sau:

- | | |
|-----------------------------|----------------------------|
| - Thành viên HĐQT: | 3,0 triệu đồng/người/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát: | 2,0 triệu đồng/người/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát: | 1,5 triệu đồng/người/tháng |
| - Người phụ trách quản trị: | 1,5 triệu đồng/người/tháng |

2. Phương án trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2025

Căn cứ vào phương án sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị năm 2025 như sau:

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------|
| - Thành viên HĐQT: | 3,0 /triệu đồng/người/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát: | 2,0 triệu đồng/người/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát: | 1,5 triệu đồng/người/tháng |
| - Người phụ trách quản trị: | 1,5 triệu đồng/người/tháng |

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Cổ đông C.ty;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hướng Xuân Công

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH BẮC GIANG**

Số: 12/Tr-HĐQT-NSBG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính niên độ 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, Ban tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất :

Để công tác kiểm toán tài chính năm 2025 được thuận lợi, trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán thỏa mãn tiêu chí và thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán phù hợp trong danh sách bao gồm:

Công ty TNHH kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt
Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam
Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Trong trường hợp đơn vị kiểm toán nêu trên không được tham gia cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty đại chúng năm 2025 theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước hoặc theo các điều kiện khác quan khác. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán khác được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện dịch vụ kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Cổ đông C.ty;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hướng Xuân Công

Số: 13 /TTr-HĐQT-NSBG

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH TỔNG HỢP

Về các nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang;

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

HĐQT Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

*** Các chỉ tiêu thực hiện năm 2024.**

- Tổng doanh thu: 182,23 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 18,176 tỷ đồng
- Công tác đầu tư: 24,12 tỷ đồng.
- Doanh thu nước:
 - Khu vực Bắc Giang: 175,059 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
 - Khu vực Lục Nam: 7,035 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
- Nước thương phẩm:
 - Khu vực Bắc Giang: 16,120 triệu m³
 - Khu vực Lục Nam: 734 nghìn m³

*** Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.**

- Tổng doanh thu: 195 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 19 tỷ đồng.
- Công tác đầu tư: 18,55 tỷ đồng.
- Doanh thu nước:
 - Khu vực Bắc Giang: 193 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
 - Khu vực Lục Nam: 7,500 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
- Nước thương phẩm:
 - Khu vực Bắc Giang: 16,500 triệu m³
 - Khu vực Lục Nam: 770 nghìn m³



Nội dung 2: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức 2025.

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024 là: 11,487 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Trích 10% quỹ khen thưởng, phúc lợi:	1,148	tỷ đồng
+ Chi trả cổ tức:	10,339	tỷ đồng
+ Cổ tức trên mỗi cổ phiếu:	570	đồng

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:**

Căn cứ vào tình hình SXKD hiện nay và dự báo tình hình của năm 2025. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2025 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế:	17,5	tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	14	tỷ đồng
+ Trích lập các quỹ từ LNST(10%):	1,400	tỷ đồng
+ Chi trả cổ tức:	12,600	tỷ đồng
- Cổ tức trên mỗi cổ phiếu:	695	đồng

Nội dung 3: Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS, người Phụ trách quản trị năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, người Phụ trách quản trị Công ty năm 2025.

*** Thù lao đã chi trả năm 2024:**

- Thành viên HĐQT:	3,0	triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	2,0	triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	1,5	triệu đồng/ tháng
- Người Phụ trách quản trị Công ty:	1,5	triệu đồng/ tháng

*** Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025:**

- Thành viên HĐQT:	3,0	triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	2,0	triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	1,5	triệu đồng/ tháng
- Người Phụ trách quản trị Công ty:	1,5	triệu đồng/ tháng

Nội dung 4: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.

HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 là đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách được Bộ Tài chính hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp phép kiểm toán.

Nội dung 5: Ủy quyền phê duyệt “Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Văn phòng Công ty”

HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT: Phê duyệt dự án và triển khai các bước thực hiện dự án “*Xây dựng trụ sở văn phòng làm việc của Công ty*”.

Nội dung 6: Thông qua chủ trương thuê tư vấn.

Thông qua chủ trương thuê tư vấn nghiên cứu, đánh giá, đề xuất phương án cải tạo hệ thống hiện có và đầu tư các công nghệ, thiết bị và xây dựng mới tại các khu sản xuất từ trạm bơm nước thô, khu xử lý đến trạm bơm tăng áp để đảm bảo sản xuất hiệu quả, an toàn, tiếp tục nâng cao chất lượng nước sạch sau xử lý.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hương Xuân Công



**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

Hôm nay, ngày 12 tháng 4 năm 2025.

Tại: Phòng họp số 3, tầng 4 - Trung tâm Hội nghị tỉnh Bắc Giang (*Quảng trường 3/2 - Thành phố Bắc Giang*) đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

Giấy Chứng nhận ĐKDN số: 2400126106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 14/6/2005, thay đổi lần thứ 3, ngày 20/11/2015.

Trụ sở chính: Số 386 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang tỉnh Bắc Giang.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

- Người báo cáo: Ông: Lý Bá Mạnh - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự : Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách chốt đến 17 h ngày 10/3/2025 sở hữu 100% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: 217 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho: 18.109.646 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,78 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Theo luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, hiệu lực 01/01/2021 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.

Ông: Bùi Thế Bình

Đại hội thông qua:

- + Chương trình Đại hội
- + Quy chế làm việc của Đại hội.

III. Chủ tọa Đại hội.

Ông: Hường Xuân Công Chủ tịch HĐQT

IV. Giới thiệu Thư Ký, Ban kiểm phiếu Đại hội

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Thư ký, Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau:

1. Thư ký Đại hội:

Bà: Vũ Thị Thuý

- Phó Trưởng P.TC-HC-LĐ-TL

2. Ban Kiểm phiếu:

- | | | |
|---------|-------------------|------------|
| 1. Ông: | Nguyễn Hồng Quang | Trưởng Ban |
| 2. Ông: | Phạm Văn Kiên | Thành viên |
| 3. Ông: | Trần Đức Thanh | Thành viên |
| 4. Ông: | Huỳnh Nam Hải | Thành viên |
| 5. Bà: | Hương Thùy Dương | Thành viên |
| 6. Ông: | Giáp Văn Tuấn | Thành viên |
| 7. Ông: | Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên |
| 8. Ông: | Diêm Đăng Hoàn | Thành viên |

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, phương hướng kế hoạch năm 2025.

Người trình bày: Ông Trần Đăng Điều.

2. Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc năm 2024, phương hướng kế hoạch năm 2025.

Người trình bày: Ông Bùi Vĩnh Bắc

3. Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 và Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ chi trả cổ tức 2024. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2025.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kế toán trưởng

4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Trưởng BKS

5. Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị năm 2024, kế hoạch chi trả năm 2025; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kế toán trưởng

PHẦN III: THẢO LUẬN VÀ Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Các cổ đông nhất trí với nội dung các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông.

BIỂU QUYẾT

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát.

*** Kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận 2025**

- Tổng doanh thu: 195 tỷ đồng
- Công tác đầu tư: 18,55 tỷ đồng

- Doanh thu nước:
 - Khu vực Bắc Giang: 193,000 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
 - Khu vực Lục Nam: 7,500 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
- Nước thương phẩm:
 - Khu vực Bắc Giang: 16,500 triệu m³
 - Khu vực Lục Nam: 770 nghìn m³
- Thất thoát mạng:
 - Khu vực Bắc Giang: 10,55 %
 - Khu vực Lục Nam: 12 %

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 18.109.646 cổ phần, chiếm: 100 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán; Phân phối lợi nhuận năm 2024, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức; Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 2025.

*** Năm 2024:**

- Lợi nhuận sau thuế: 11,487 tỷ đồng
- Trích lập các quỹ: 1,148 tỷ đồng
- Cổ tức: 5,7% (570 đồng/1 cổ phiếu)

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2025**

- Vốn điều lệ cuối năm: 181,494 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 195 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 177,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 17,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 14 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dùng để phân phối (toàn bộ): 14 tỷ đồng
- Trích lập các quỹ từ LNST: 1,400 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 12,600 tỷ đồng - Tỷ lệ cổ tức: 6,95%

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 18.099.446 cổ phần, chiếm: 99,94 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 10.200 cổ phần, chiếm: 0,06 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 3: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Người quản trị công ty năm 2024, kế hoạch chi trả năm 2025.

1. Quỹ thù lao đã thực hiện năm 2024.



Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/ tháng

2. Quỹ thù lao kế hoạch năm 2025.

Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/ tháng

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 18.095.346 cổ phần, chiếm: 99,92 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 14.300 cổ phần, chiếm: 0,08 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 4: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025.

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 18.072.746 cổ phần, chiếm: 99,79 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 36.900 cổ phần, chiếm: 0,21 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 5: Thông qua ủy quyền phê duyệt “Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Văn phòng Công ty”

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT: Phê duyệt dự án và triển khai các bước thực hiện dự án “Xây dựng trụ sở văn phòng làm việc của Công ty”.

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 18.109.646 cổ phần, chiếm: 100 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Nội dung 6: Thông qua chủ trương thuê tư vấn.

Thông qua chủ trương thuê tư vấn nghiên cứu, đánh giá, đề xuất phương án cải tạo hệ thống hiện có và đầu tư các công nghệ, thiết bị và xây dựng mới tại

các khu sản xuất từ trạm bơm nước thô, khu xử lý đến trạm bơm tăng áp để đảm bảo sản xuất hiệu quả, an toàn, tiếp tục nâng cao chất lượng nước sạch sau xử lý.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 18.099.446 cổ phần, chiếm: 99,94 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 10.200 cổ phần, chiếm: 0,06 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà Vũ Thị Thuý - đọc biên bản cuộc họp.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2025 với 100% cổ đông có mặt tán thành.

Biên bản được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Đại hội kết thúc vào hồi: 11h00' cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

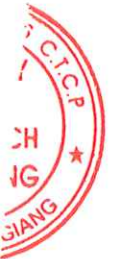


Vũ Thị Thuý

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hương Xuân Công



Số: 15 /NQ-ĐHĐCĐTN-NSBG

Bắc Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 12 /4/2025, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang được tổ chức với sự tham gia của 217 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 18.109.646 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,78% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1: Thông qua các Báo cáo Đại hội.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

- Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:**

- Doanh thu nước:

+ Bắc Giang:	193,000	Tỷ đồng
+ Lục Nam:	7,500	Tỷ đồng

- Nước Thương phẩm:

+ Bắc Giang:	16,500	Triệu m ³
+ Lục Nam:	770	Nghìn m ³

- Thất thoát mạng:

+ Bắc Giang:	10,55	%
+ Lục Nam:	12	%

- Công tác đầu tư: 18,55 Tỷ đồng



Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính; Phương án phân phối lợi nhuận.*** Năm 2024:**

- Tổng doanh thu: 182,23 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 11,487 tỷ đồng
- Cổ tức chi trả năm 2024 (5,70%): 570 đồng/ 01 cổ phiếu.

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2025
1	Vốn điều lệ cuối năm	181,494 Tỷ đồng
2	Tổng doanh thu	195 Tỷ đồng
3	Tổng chi phí	177,5 Tỷ đồng
4	Lợi nhuận trước thuế	17,5 Tỷ đồng
5	Lợi nhuận sau thuế	14 Tỷ đồng
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dùng để phân phối (toàn bộ)	14 Tỷ đồng
7	Trích lập các quỹ từ LNST 2025 + Quỹ khen thưởng phúc lợi: (10%)	1,400 Tỷ đồng
8	Chia cổ tức (toàn bộ số lợi nhuận còn lại)	12,600 Tỷ đồng
9	Tỷ lệ trả Cổ tức (6,95%)	695 đồng/ 1 cổ phiếu

Điều 3: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị năm 2024, kế hoạch chi trả năm 2025.*** Thù lao chi trả năm 2024:**

Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/người/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ người/tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ người/tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/người/ tháng

*** Quỹ thù lao kế hoạch năm 2025.**

Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/người/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ người/tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ người/tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/người/ tháng

Điều 4: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025.

Điều 5: Thông qua uỷ quyền phê duyệt “Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Văn phòng Công ty”

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT: Phê duyệt dự án và triển khai các bước thực hiện dự án Xây dựng trụ sở văn phòng làm việc của Công ty”.

Điều 6: Thông qua chủ trương thuê tư vấn.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chủ trương thuê tư vấn nghiên cứu, đánh giá, đề xuất phương án cải tạo hệ thống hiện có và đầu tư các công nghệ, thiết bị và xây dựng mới tại các khu sản xuất từ trạm bơm nước thô, khu xử lý đến trạm bơm tăng áp để đảm bảo sản xuất hiệu quả, an toàn, tiếp tục nâng cao chất lượng nước sạch sau xử lý.

Điều 7: Tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang biểu quyết thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/4/2025.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang ./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT; hồ sơ ĐH

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hướng Xuân Công